

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”, thụ lý số: 03/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY

Theo đơn khởi kiện nguyên đơn ông Cơ Văn C và bà Đoàn Thị P yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn phải trả số tiền bồi thường là 95.000.000 đồng. Tại phiên họp hòa giải ngày 09/4/2025 nguyên đơn chỉ yêu cầu bồi thường số tiền 85.000.000 đồng, giảm 10.000.000 đồng so với yêu cầu ban đầu. Việc nguyên đơn giảm 10.000.000 đồng đối với yêu cầu bồi thường ban đầu là hoàn toàn tự nguyện và đúng với quy định của pháp luật.

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

+ Ông Cơ Văn C, sinh năm 1975; Địa chỉ: thôn A, xã Q, huyện A, thành phố H.

+ Bà Đoàn Thị P, sinh năm 1978; Địa chỉ: thôn A, xã Q, huyện A, thành phố H.

- Bị đơn:

+ Ông Tân Thiên L, sinh năm 1980; Địa chỉ: thôn P, xã Q, huyện A, thành phố H.

+ Ông Đinh Văn T, sinh năm 1984; Địa chỉ: thôn P, xã Q, huyện A, thành phố H.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Đặng Thị H, sinh năm 1982; Địa chỉ: thôn P, xã Q, huyện A, thành phố H.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Cơ Văn C và bà Đoàn Thị P: Ông Nguyễn Văn C1 – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố H.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Tân Thiên L: Bà Nguyễn Thị B – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố H.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Đinh Văn T: Ông Trương Phan Thụy D – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền bồi thường:

Vợ chồng ông Tân Thiên L và bà Đặng Thị H, ông Đinh Văn T phải bồi thường cho ông Cơ Văn C và bà Đoàn Thị P số tiền là 85.000.000 đồng (T1 mười lăm triệu đồng)

2.2. Về phương thức trả:

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, vợ chồng ông Tân Thiên L và bà Đặng Thị H, ông Đinh Văn T phải trả cho ông Cơ Văn C và bà Đoàn Thị P số tiền bồi thường là 85.000.000 đồng. Theo phần:

- Vợ chồng ông Tân Thiên L và bà Đặng Thị H bồi thường cho ông Cơ Văn C và bà Đoàn Thị P số tiền là 42.500.000 đồng (Bốn mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

- Ông Đinh Văn T bồi thường cho ông Cơ Văn C và bà Đoàn Thị P số tiền là 42.500.000 đồng (Bốn mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Đương sự phải chịu $5\% \times 85.000.000$ đồng = 4.250.000 đồng. Do vụ án hoà giải thành nên các đương sự phải chịu $50\% \times 5\% \times 85.000.000$ đồng = 2.125.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Các đương sự thoả thuận vợ chồng ông Tân Thiên L và bà Đặng Thị Hồng C2 án phí: 1.062.500 đồng (Một triệu không trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng); ông Đinh Văn T chịu án phí 1.062.500 đồng (Một triệu không trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện A Lưới;
- TAND thành phố Huế;
- Chi cục THADS huyện A Lưới;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Vĩnh